

Chương III

THỜI KÌ BẮC THUỘC VÀ ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP

Bài 17

CUỘC KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRUNG (năm 40)

(1 tiết)

I – Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

– Sau thất bại của An Dương Vương, đất nước ta bị phong kiến phương Bắc thống trị, sử gọi là thời Bắc thuộc. Ách thống trị tàn bạo của thế lực phong kiến phương Bắc đối với nước ta là nguyên nhân dẫn tới cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

– Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng được toàn thể nhân dân ủng hộ, nên đã nhanh chóng thành công. Ách thống trị tàn bạo của phong kiến phương Bắc bị lật đổ, đất nước ta giành lại được độc lập dân tộc.

2. Về tư tưởng, tình cảm

– Giáo dục ý thức căm thù quân xâm lược, bước đầu xây dựng ý thức tự hào, tự tôn dân tộc.

– Lòng biết ơn Hai Bà Trưng và tự hào về truyền thống phụ nữ Việt Nam.

3. Về kĩ năng

– Biết tìm nguyên nhân và mục đích của một sự kiện lịch sử.

– Bước đầu biết sử dụng kĩ năng cơ bản để vẽ và đọc bản đồ lịch sử.

II – Những điều cần lưu ý

Đây là bài học đầu tiên về những cuộc đấu tranh giành lại độc lập, GV cần lưu ý HS những điểm sau :

1. Trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Triệu Đà, do An Dương Vương chủ quan, thiếu phòng bị nên đã thất bại, nước ta bị Triệu Đà thôn tính

và bị sáp nhập vào nước Nam Việt. Từ đó, nước ta liên tục bị các triều đại phong kiến phương Bắc thống trị kéo dài hơn một nghìn năm, sử gọi là thời Bắc thuộc. Đây là thời kì đen tối và nguy nan nhất của dân tộc ta.

Như vậy, thời kì Bắc thuộc bắt đầu từ sau thất bại của An Dương Vương (179 TCN) và kết thúc từ sau thắng lợi của Khúc Thừa Dụ, Ngô Quyền (tổng cộng hơn một nghìn năm.). Trong thời kì Bắc thuộc, nhân dân ta đã nhiều lần nổi dậy, giành lại độc lập nhưng chỉ được một thời gian ngắn lại bị phong kiến phương Bắc đánh bại, lập lại chế độ thống trị như trước, như các cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Mai Thúc Loan...

2. Trong thời Bắc thuộc, đất nước ta bị sáp nhập vào phần nam đất Trung Quốc (châu Giao) và bị mất tên. Nghiêm trọng hơn, đó là nguy cơ bị đồng hoá (do nhà Hán đưa người Hán sang ở các quận Giao Chỉ, Cửu Chân và bắt dân ta phải theo phong tục của họ).

3. Cần nhấn mạnh rằng, chính ý thức về những thế kỉ dựng nước với một nền văn minh riêng biệt và về ách đô hộ của phương Bắc là nguyên nhân chủ yếu dẫn tới cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng và nhân dân khắp nơi hưởng ứng theo Hai Bà Trưng.

4. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là cuộc khởi nghĩa lớn, thể hiện ý chí quyết tâm giành lại độc lập của nhân dân ta.

III – Gợi ý về tiến trình thực hiện bài học

1. Giới thiệu bài mới

GV nhắc lại nét chính về nguyên nhân thất bại (do chủ quan thiếu phòng bị) ; hậu quả thất bại (mất nước) của An Dương Vương năm 179 TCN.

GV giới thiệu :

– Chính sách cai trị tàn bạo của nhà Hán đã đẩy nhân dân ta đến trước những thử thách nghiêm trọng : đất nước bị mất tên, dân tộc cũng có nguy cơ bị đồng hoá.

– Nhưng nhân dân ta quyết không chịu sống trong cảnh nô lệ, đã liên tục nổi dậy, mở đầu là cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40. Đây là cuộc khởi nghĩa lớn, tiêu biểu cho ý chí bất khuất của dân tộc ta thời kì đầu Công nguyên.

2. Thiết bị và tài liệu cần cho bài học

Ngoài SGK, GV cần chú ý sử dụng bản đồ treo tường : "Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40 và cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán năm 42-43" do Trung tâm bản đồ và tranh ảnh giáo dục – NXB Giáo dục ấn hành.

3. Các bước thực hiện bài mới

a) Dạy và học bài mới

Mục 1 – Nước Âu Lạc từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ I có gì đổi thay ?

– GV trình bày và phân tích nét khái quát của tình hình nước ta từ sau thất bại của An Dương Vương năm 179 TCN :

+ Triệu Đà sáp nhập đất đai Âu Lạc vào Nam Việt, chia Âu Lạc thành hai quận Giao Chỉ và Cửu Chân. Năm 111 TCN, nhà Hán tiêu diệt Nam Việt, chiếm Âu Lạc, chia lại thành ba quận : Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam rồi gộp lại với 6 quận của Trung Quốc thành châu Giao (GV yêu cầu HS quan sát bản đồ trong SGK để nhận biết).

+ Nhà Hán sắp đặt bộ máy cai trị châu Giao (Thứ sử, Thái thú đều là người Hán) ; từ huyện trở xuống vẫn để các Lạc tướng trị dân như cũ.

GV nêu câu hỏi : "Nhà Hán gộp Âu Lạc với 6 quận của Trung Quốc thành châu Giao nhằm mục đích gì ?"

HS phải nêu được ý : nhà Hán muốn chiếm đóng lâu dài và xoá tên nước ta, biến nước ta thành bộ phận lãnh thổ của Trung Quốc.

GV tiếp tục nêu câu hỏi : "Em có nhận xét gì về cách đặt quan lại của nhà Hán ?".

HS phải nêu được ý : nhà Hán mới bố trí được người Hán cai trị đến cấp quận, còn cấp dưới quận là huyện, xã, chúng chưa thể vươn tới nên buộc phải để người Âu Lạc trị dân như cũ.

– GV cho HS đọc một đoạn trong SGK, phân mô tả ách thống trị của nhà Hán đối với châu Giao, sau đó có thể cho HS thảo luận và phát biểu nhận xét của mình về chính sách thống trị của nhà Hán đối với nhân dân châu Giao. Cần nêu được các ý :

+ Nhân dân châu Giao phải chịu nhiều thứ thuế và cống nạp nặng nề.

+ Đưa người Hán sang ở lẫn với dân ta, bắt dân ta phải theo phong tục của người Hán.

+ Bọn quan lại người Hán rất tham lam tàn bạo, điển hình là Tô Định.

Cuối cùng, GV chốt lại : "Nhân dân châu Giao bị nhà Hán bóc lột như thế nào ?" (bị đối xử rất tàn tệ, phải nộp nhiều loại thuế, phải lên rừng, xuống biển rất nguy hiểm đến tính mạng để tìm kiếm của quý hiếm đem nộp cống...).

Nhà Hán đưa người Hán sang ở châu Giao nhằm mục đích gì ? (đồng hoá dân tộc ta...). GV chú ý giải thích cho HS hiểu thế nào là "đồng hoá" và nhà Hán đồng hoá dân tộc ta để làm gì ?

Mục 2 – Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ

– Giúp HS nhận rõ nguyên nhân cuộc khởi nghĩa, GV có thể đặt câu hỏi : "Vì sao hai gia đình Lạc tướng ở Mê Linh và Chu Diên lại liên kết với nhau để chuẩn bị nổi dậy ?"

Câu trả lời của HS phải nêu được ý : vì ách đô hộ thống trị tàn bạo của nhà Hán đã làm nhân dân ta ở khắp nơi căm phẫn, muốn nổi dậy chống lại.

– Khắc sâu trong trí nhớ HS : mùa xuân năm 40 (tháng 3 dương lịch), Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa.

– Nhằm tìm hiểu mục tiêu của cuộc khởi nghĩa, GV yêu cầu HS đọc bốn câu thơ trong *Thiên Nam ngữ lục* để các em suy nghĩ về mục tiêu của cuộc khởi nghĩa.

HS phải nêu được ý : giành lại độc lập cho Tổ quốc, nối lại sự nghiệp của các vua Hùng...

– GV cho HS đọc một đoạn trong SGK, mô tả việc nhân dân khắp nơi kéo về tụ nghĩa ở Mê Linh, rồi đặt câu hỏi : "Việc khắp nơi đều kéo quân về Mê Linh nói lên điều gì ?"

HS phải nêu được ý : ách thống trị của nhà Hán đối với nhân dân ta rất tàn bạo, khiến mọi người đều căm giận và nổi dậy chống lại.

– Khi sử dụng bản đồ, GV mô tả vài nét khái quát về cuộc khởi nghĩa bùng nổ đầu tiên ở Mê Linh, rồi tiến về Cổ Loa và Luy Lâu... Quân Hán ở các quận khác cũng bị đánh tan. Cuộc khởi nghĩa đã giành thắng lợi.

– Về câu nói của Lê Văn Hưu, GV có thể hướng dẫn HS nắm được các ý : dưới ách áp bức, bóc lột tàn bạo của nhà Hán, nhân dân ta khắp nơi sẵn sàng

nổi dậy... Cuộc khởi nghĩa này báo hiệu thế lực phong kiến phương Bắc không thể cai trị vĩnh viễn nước ta.

b) *Sơ kết bài học và chuẩn bị cho bài tiếp theo*

– GV đặt những câu hỏi để kiểm tra nhằm giúp HS nắm vững nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa.

– GV có thể phóng to lược đồ "Kháng chiến chống quân xâm lược Hán".

c) *Gợi ý về câu hỏi kiểm tra*

– Những nguyên nhân của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

– Kết quả và ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa.

IV – Tài liệu tham khảo

a) Các tác giả sách *Lịch sử Việt Nam* (Tập I, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1983) cho biết : "Dưới thời Đông Hán, mỗi huyện là một thành :

Giao Chỉ : 12 thành

Cửu Chân : 5 thành

Nhật Nam : 5 thành

Hợp Phố : 5 thành

Nam Hải : 7 thành

Thương Ngô : 11 thành

Uất Lâm : 11 thành"

b) Bà Trưng quê ở châu Phong,
Giận người tham bạo thù chống chẳng quên.
Chị em nặng một lời nguyện,
Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân.
Ngàn Tây nổi áng phong trần,
Âm âm binh mã xuống gần Long Biên.
Hồng quân nhẹ bước chinh yên,
Đuổi ngay Tô Định dẹp yên biên thành.
Đó ki đóng cõi Mê Linh,
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta.

(Trích "Đại Nam quốc sử diễn ca")